TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẤT ĐỎ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Pc**

Bản án số: **06**/2023/HNGĐ-ST
Ngày 06-02-2023
"V/v Ly hôn,
tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hùng

2. Ông Nguyễn Văn Hà

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tùng Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 211/2022/TLST-HNGĐ ngày 28/10/2022, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/12/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/QĐST-HNGĐ ngày 11/01/2023; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Mỹ L, sinh năm: 1982; địa chỉ: ấp An Thạnh, xã An Ngãi, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Võ Hoài P, sinh năm: 1980; địa chỉ: Ấp Tân Hòa, xã Long Tân, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 17/10/2022, bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ L trình bày:

Bà và ông P sống chung với nhau từ tháng 5 năm 2022 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Ngãi, huyện Long Điền ngày 13/5/2022. Quá trình chung sống hạnh Pc chỉ được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống về mọi mặt, như về kinh tế để lo cho gia đình, không có tiếng nói chung, lối sống hoàn toàn khác biệt. Tình trạng trên kéo dài dẫn đến mối quan hệ giữa bà L và ông P rất căng thẳng, mệt mỏi và hay cãi vã nhau, vì vậy mối quan hệ không thể hàn gắn. Bà L và ông P đã ly thân từ tháng 6

năm 2022 cho đến nay, trong thời gian này hai bên đều mặc ai nấy sống không còn quan tâm gì tới nhau.

Nay, giữa bà L và ông P không ai còn quan tâm gì đến nhau về tình cảm lẫn cuộc sống thường ngày, mạnh ai nấy sống, không ai còn tình cảm với nhau, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ cho bà L được ly hôn với ông P.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu tòa giải quyết.

Bị đơn ông Võ Hoài P:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông P được biết. Trong quá trình giải quyết vụ án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Tuấn vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai cũng như không thể tiến hành hòa giải được.

- Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi khai mạc phiên tòa, Thẩm phán đã tiến hành đúng các quy định về thủ tục tố tụng được quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tại chương XIV Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng: Bị đơn ông Võ Hoài P đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt; nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ L có đơn xin xét xử vắng mặt; căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị vẫn tiến hành xét xử vụ án theo luật định.

Về nội dung vụ án: Yêu cầu của bà Phạm Thị Mỹ L xin ly hôn với ông Võ Hoài P là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Vân được ly hôn với ông P; Về con chung: không có; Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Phạm Thị Mỹ L yêu cầu ly hôn với ông Võ Hoài P, bị đơn đang cư trú tại huyện Đất Đỏ, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Võ Hoài P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt; nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ L có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Phạm Thị Mỹ L và ông Võ Hoài P tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40 ngày 13/5/2022 của Ủy ban nhân dân xã An Ngãi, huyện Long Điền, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của bà L thì trong quá trình chung sống, giữa ông bà thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, tranh cãi do hai bên bất đồng quan điểm sống về mọi mặt trong cuộc sống, về kinh tế, có lối sống chung không phù hợp, không thể giải quyết được nên thường xảy ra tranh cãi và mâu thuẫn ngày càng lớn hơn. Bà L nhận thấy cuộc sống hôn nhân không có hạnh Pc, mục đích hôn nhân không đạt được, mạnh ai nấy sống, không quan tâm đến nhau nên không thể duy trì cuộc hôn nhân này được nữa.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông P, tại thông báo có nêu rõ yêu cầu khởi kiện và những tài liệu chứng cứ mà bà L đã giao nộp cho Tòa án. Đồng thời đã nhiều lần triệu tập ông P đến Tòa án để ông trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của bà L; cũng như thông báo để ông P tham gia các phiên hòa giải nhưng ông đều vắng mặt không có lý do. Như vậy lời khai của bà L về việc gia đình mâu thuẫn, không có hạnh Pc là có cơ sở. Việc ông P không đến Tòa án để làm việc, để tham gia hòa giải và tham gia phiên tòa sơ thẩm đã chứng minh ông không còn quan tâm đến hạnh Pc gia đình, tình trạng mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà L.

[2.2] Về con chung: Bà L và ông P không có con chung.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí: Bà L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 227, 238, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Mỹ L được ly hôn với ông Võ Hoài P.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bà Phạm Thị Mỹ L phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009995 ngày 18/10/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ. Bà L đã nộp xong án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết hợp lệ, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử Pc thẩm.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-TAND tỉnh BR-VT;
-VKSND huyện Đất Đỏ;
- Chi cục THA DS huyện Đất Đỏ;
- UBND xã An Ngãi. H. Long Điền;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

TRẦN THỊ MỸ DUNG